TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2026/DS-ST
Ngày : 07-5-2026
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Tĩnh

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 314/2026/TLST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2026 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2026/QĐXXST- DS ngày 31 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Trụ sở: 2 N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Huỳnh Đông P (có mặt)

Địa chỉ: Số C H phường L, tỉnh Tây Ninh

- *Bị đơn*: ông Châu Ái V, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số C P, phường L, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn do ông Trần Huỳnh Đông P đại diện trình bày:

Ngày 19/04/2022 ông Châu Ái V có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần S theo H sử dụng thẻ tín dụng với hạng mức sử dụng là 25,000,000 đồng, lãi suất 28,8%/năm. Ông V đã thực hiện giao dịch với số tiền là 69,541,823 đồng, đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 54.238.968 đồng, ông V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 25/01/2026, ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn, dư nợ còn thiếu là 27,233,950 đồng lãi vay là 337,970 đồng tổng là 27,571,920 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông V thanh toán số tiền tính đến ngày 07/5/2026 là 30,647,477 đồng, tiền gốc 27,233,950 đồng, và tiền lãi 3,413,497 đồng.

Bị đơn ông Châu Ái V vắng mặt nên không có văn bản thể hiện ý kiến, nhưng có đơn xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại cổ phần S Thương T kiện về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với bị đơn có địa chỉ tại phường L, tỉnh Tây Ninh, căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh.

[1.2] Ông Châu Ái V đã được cấp, tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Ngày 19/4/2022 ông Châu Ái V có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần S, căn cứ thu nhập thì hạn mức tiền được cấp là 25.000.000đ, lãi suất 28,8%/năm, lãi suất quá hạn là 44,7%/năm. Ông V đã thanh toán được số tiền 54.238.968 đồng, từ ngày 25/01/2026 ông V đã ngừng thanh toán nên ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông V hoàn trả toàn bộ số tiền nợ gốc tính đến ngày 07/5/2026 là 30,647,447 đồng, tiền gốc 27,233,950 đồng, và tiền lãi 3,413,497 đồng là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015. Ông V thừa nhận khoản vay nợ còn thiếu tại Ngân hàng, nay Ngân hàng khởi kiện thì ông đồng ý thanh toán tiền gốc, không đồng ý thanh toán tiền lãi. Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông V thanh toán số tiền còn nợ như trên.

Do ông V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ sang nợ quá hạn và tính lãi theo mức lãi suất đã được qui định trong hợp đồng tín dụng, đồng thời phù hợp với qui định khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó, mức tính lãi của Ngân hàng là hoàn toàn có căn cứ nên cần chấp nhận yêu cầu về tính lãi của nguyên đơn.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự ông V phải nộp án phí là 1.532.372 đồng. Ngân hàng không phải chịu án phí do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 74; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Buộc ông Châu Ái V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền nợ là 30.647.447 đồng tiền gốc 27.233.950 đồng, và tiền lãi 3.413.497 đồng**.**

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng với Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: ông Châu Ái V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.532.372 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 689.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004565 ngày 10/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng THA khu vực 1;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu Hương